

Số: 26/2023/QĐ-PT

Bình Dương, ngày 15 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Văn Tâm

Các Thẩm phán: Ông Lê Sỹ Trứ;
Bà Huỳnh Thị Thanh Tuyền

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Ông Nguyễn Minh Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Hùng – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 114/2023/QĐST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương đã căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 243/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Ung Thị S**, sinh năm 1957; địa chỉ: **tổ C, khu phố E, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.**

- *Bị đơn:* Bà **Văn Thị B**, sinh năm 1949; địa chỉ: **tổ H, ấp C, xã L, thị xã B, tỉnh Bình Dương.**

Tại Đơn kháng cáo đề ngày 18/7/2023 của bà **Ung Thị S** có nội dung yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 114/2023/QĐST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp phúc thẩm phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm mở phiên họp trong thời hạn quy định tại Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được lập và công chứng ngày 10/12/2012 giữa nguyên đơn bà **Ung Thị S** với bị đơn bà **Văn Thị B**. Căn cứ thời hiệu khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng dân sự là 02 năm (theo Bộ luật Dân sự năm 2005) hoặc 03 năm

(theo Bộ luật Dân sự năm 2015), kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm. Theo lời khai của nguyên đơn bà S và bị đơn bà B đều xác định từ thời điểm bà S nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ bà B vào năm 2012 thì bà B đã tiến hành chỉ ranh đất, bàn giao quyền sử dụng đất và bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà S. Đồng thời, bà S xác định bà S là người trực tiếp làm thủ tục sang tên quyền sử dụng đất và là người quản lý, sử dụng đất từ thời điểm nhận chuyển nhượng năm 2012 đến nay.

Ngày 15/5/2023, bà S có đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 10/12/2012 vì cho rằng diện tích bà B chuyển nhượng cho bà S bị thiếu 34m². Ngày 23/6/2023, bị đơn bà Văn Thị B có đơn yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu khởi kiện trong vụ án này.

Căn cứ theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự về những trường hợp đình chỉ giải quyết vụ án dân sự. Đồng thời, trong vụ án này bị đơn không có yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn.

Xét thấy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà S với bà B đã được thực hiện từ ngày 10/12/2012 và bà S đã quản lý, sử dụng đất cho đến nay. Do xảy ra việc tranh chấp đất với ông Đỗ Văn H thì bà mới biết là việc hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất của bà bị thiếu diện tích 34m² là không có căn cứ để xem xét vì thời hiệu khởi kiện đã hết.

Từ những nhận định trên, Tòa án cấp sơ thẩm ban hành quyết định đình chỉ là có căn cứ nên kháng cáo của nguyên đơn bà S là không có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 15/5/2023, bà Ung Thị S làm đơn khởi kiện bị đơn bà Văn Thị B phải bồi thường số tiền 100.000.000 đồng đối với phần đất bị thiếu là 34m² thuộc thửa đất số 206, tờ bản đồ số 01 tọa lạc tại thị trấn M, thị xã B, tỉnh Bình Dương có tổng diện tích 442m², theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Văn Thị B với bà Ung Thị Sáng l ngày 10/12/1012.

[2] Căn cứ lời khai của nguyên đơn bà Ung Thị S và bị đơn bà Văn Thị B có tại hồ sơ, nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận, kể từ thời điểm bà S nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ bà B vào năm 2012 thì bà B đã tiến hành chỉ ranh đất, bàn giao quyền sử dụng đất và bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà S. Bà S nhận đất và tự nguyện thực hiện các thủ tục sang tên quyền sử dụng đất và quản lý, sử dụng đất.

Ngày 07/01/2013, bà S biết diện tích đất bà B đã chuyển nhượng cho bà S tại thửa đất số 206, tờ bản đồ số 01 tọa lạc tại thị trấn M, thị xã B, tỉnh Bình Dương có tổng diện tích 442m² và có đơn tranh chấp ranh giới đất với ông Đỗ Văn H, yêu cầu ông H phải trả lại cho bà S diện tích 12m² đất do ông H lấn ranh đất.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 51/2020/DS-ST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Bết Cát, tỉnh Bình Dương quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà S đòi lại diện tích 12m² đất. Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 72/2021/DS-PT ngày 31/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà S đòi lại diện tích 12m² đất và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ Điều 429 Bộ luật Dân sự quy định về thời hiệu khởi kiện về hợp đồng, thì bà **S** căn cứ vào Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà **B** với bà Sáng lập ngày 10/12/2012 đến ngày 15/5/2023 là đã quá thời hạn 03 năm nên hết thời hiệu khởi kiện. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm e khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự để đình chỉ giải quyết vụ án dân sự là có căn cứ.

[3] Từ những nhận định nêu trên, kháng cáo của nguyên đơn bà **Ung Thị S** là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Người kháng cáo phải chịu theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, nguyên đơn bà **Ung Thị S** là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí phúc thẩm cho bị đơn bà **S**.

Căn cứ Điều 148, điểm e khoản 1 Điều 217, điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà **Ung Thị S**.
 2. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 114/2023/QĐST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.
 3. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà **Ung Thị S** được miễn.
- Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã B;
- TAND thị xã B;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, HSVA, Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Bùi Văn Tâm